**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt theo chủ đề**

**TIẾT 41: EM TỰ CHỌN TRANG PHỤC VÀ ĐỒ DÙNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Năng lực đặc thù

- Biết lựa chọn trang phục phù hợp với hoàn cảnh. Thực hành một số kĩ năng cơ bản như tự sắp xếp không gian riêng, chăm sóc sức khỏe. Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi.Tập ăn uống đủ chất theo chế độ dinh dưỡng. Thực hiện được một số hành vi thể hiện được sự tôn trọng bạn bè.

2. Năng lực chung

- Thể hiện sự thân thiện khi làm việc với các bạn trong nhóm. Biết tham gia dọn dẹp ngăn nắp sau khi làm.

- Có trách nhiệm với công việc đã nhận.

3. Phẩm Chất

- Yêu quý bản thân; tôn trọng và giúp đỡ người thân, bạn bè. Nỗ lực học hỏi và thực hành các kĩ năng để giúp bản thân phát triển.

-Trung thực và trách nhiệm trong tự đánh giá bản thân và đánh giá bạn bè.

**\*Lồng ghép giáo dục**

- HS biết rèn luyện nền nếp, thói quen tốt. Giữ an toàn trong sinh hoạt, học tập.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Thẻ ảnh có các bộ trang phục (dự lễ hội, vui chơi, du lịch, …); giày, dây nịt, dây buộc tóc, lược, …; hình ảnh Sgk trang 51, …

**2. Học sinh**: Sách học sinh, bút chì, màu vẽ; …

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Hoạt động khởi động: Trò chơi**   *\* Mục tiêu:* giúp thu hút sự quan tâm của học sinh vào bài học, tạo hứng khởi cho học sinh đối với bài mới.  PP và Ht*:* Trò chơi. | |
| - Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi đi chợ  + Lưu ý hs nhớ tên gọi của mình là gì  + Hỏi các em về công dụng của những món hàng mẹ mua. | - Học sinh tham gia trò chơi.  - Hs nhớ tên gọi của mình được mẹ chọn mua, đi theo mẹ về nhà.  VD: nón, áo, dù, áo ấm…  -Hs trả lời. |
| 1. **Hoạt động khám phá: Em dùng mỗi trang phục vào những lúc nào?**   *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh biết lựa chọn trang phục phù hợp với hoàn cảnh.  PP và HT*:* Thảo luận nhóm, đàm thoại, vấn đáp, trực quan. | |
| - GV phát cho mỗi nhóm các hình thẻ (các bộ trang phục), 4 tranh (mỗi tranh có in hình 2 bé nam và nữ) và yêu cầu HS dán các thẻ trang phục vào hình bé nam và nữ trong mỗi tranh sao cho phù hợp với 4 hoàn cảnh (khi trời lạnh, khi đi biển, khi đi học, khi đi dã ngoại).  - GV mời HS lên trình bày và chốt đáp án đúng. | - Học sinh đánh dấu chọn cho trang phục phù hợp với hoàn cảnh và giải thích vì sao mình chọn trang phục ấy.  - Học sinh thực hiện nhóm 4 theo yêu cầu của giáo viên.  - HS luân phiên trình bày, lớp nhận xét. |
|  |  |

|  |
| --- |
| **3. Hoạt động luyện tập: Thực hành tự chỉnh đốn trang phục** |
| *\** MT*:* HS thực hành tự chỉnh đốn trang phục cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.  PP và Ht*:* Thực hành, luyện tập, trực quan. |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức thi đua vui giữa các nhóm: mỗi nhóm chọn 1 bạn lên thực hành một kĩ năng như: tự mang giày, thắt dây giày, tự mặc áo, tự cài/ cởi nút áo, ... | - Học sinh thực hiện: tự thắt dây giày; tự cởi áo, mặc áo, gày nút áo; tự đeo dây lưng; ... |
| 1. **Mở rộng: Chọn đồ dùng phù hợp cho mỗi chuyến dã ngoại**   MT*:* Giúp học sinh biết cách tự chọn đồ dùng phù hợp cho mỗi chuyến dã ngoai.  PP và HT*:* Thực hành, trực quan, nhóm. | |
| - GV phát cho mỗi nhóm 3 tranh (đi sở thú, chơi công viên, về quê) , 3 tranh hình va li (bên trong có các ô tròn in hình các đồ dùng)  - GV cho HS thảo luận nhóm và tô màu vào các ô đồ dùng phù hợp cho mỗi chuyến dã ngoại.  - GV mời HS lên trình bày và GV chốt | HS thực hiện theo nhóm tổ quan sát tranh của nhóm  -hs thảo luận thực hiện theo YC  -Đại diện nhóm trình bày |
| 1. Đánh giá   *\** MT*:* Giúp học sinh tự đánh giá mình và đánh giá bạn.  *\** PP và Ht*:* Thực hành. | |
| Giáo viên đánh giá học sinh và hướng dẫn học sinh tự đánh giá mình, đánh giá bạn qua phiếu | Học sinh tự đánh giá mình và đánh giá bạn qua phiếu đánh giá. |

**Điều chỉnh sau tiết dạy( nếu có)**